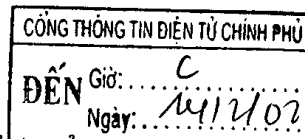


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 228/TTg-PL

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2020

V/v ban hành văn bản quy định
chi tiết thi hành luật, pháp lệnh



Kính gửi: Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả buổi làm việc ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, cơ quan về tình hình xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực và các luật, pháp lệnh sẽ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Về tiến độ:

a) Đối với 20 văn bản quy định chi tiết đang nợ thuộc trách nhiệm soạn thảo của các Bộ: Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Tư pháp, Y tế, Thanh tra Chính phủ (Phụ lục I kèm theo): Yêu cầu khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ các nghị định chậm nhất trước ngày 01 tháng 3 năm 2020 để hoàn thiện thủ tục ban hành trước ngày 15 tháng 4 năm 2020. Riêng Bộ Công an (đối với một số văn bản phức tạp) trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chậm nhất trước ngày 15 tháng 3 năm 2020; ban hành thông tư trước ngày 15 tháng 3 năm 2020.

b) Đối với 59 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 (Phụ lục II kèm theo): Yêu cầu các Bộ, cơ quan khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ 32 nghị định chậm nhất trước ngày 15 tháng 4 năm 2020 để hoàn thiện thủ tục ban hành trước ngày 15 tháng 5 năm 2020; các Bộ chịu trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền đối với 27 thông tư trước ngày 15 tháng 5 năm 2020.

2. Về trách nhiệm của các Bộ, cơ quan:

- Bộ chủ trì khi xin ý kiến các Bộ, cơ quan khác phải nêu rõ nội dung cần xin ý kiến và hạn trả lời. Trường hợp còn ý kiến khác nhau phải tích cực chủ động trao đổi, làm việc để thống nhất trước khi trình Chính phủ.

- Bộ phối hợp phải trả lời đúng hạn những vấn đề được lấy ý kiến, đặc biệt là vấn đề liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

3. Giao Bộ Tư pháp:

- Chủ động tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc soạn thảo, trình các văn bản quy định chi tiết của các Bộ, cơ quan.

- Ưu tiên thẩm định nhanh hồ sơ các văn bản quy định chi tiết, đặc biệt là các văn bản đang nợ đọng.

- Rà soát, đề xuất Thủ tướng phân công các Bộ chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết ngay khi các luật, pháp lệnh được thông qua. Trong đó, cần lồng ghép nhiều nội dung trong một văn bản, giảm thiểu tối đa việc ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết thi hành một luật.

4. Văn phòng chính phủ tập trung xử lý nhanh hồ sơ khi các Bộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ; chủ trì tổ chức họp để Bộ chủ trì soạn thảo cùng các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ, rút ngắn thời gian ban hành văn bản.

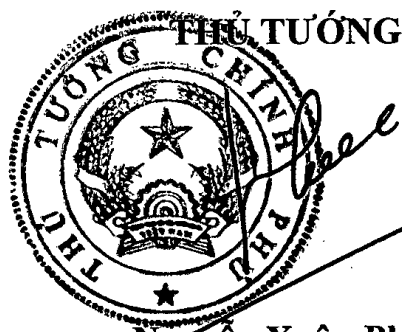
5. Bộ trưởng các Bộ chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo tiến độ xây dựng, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết, chịu trách nhiệm giải trình trước Quốc hội, trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nếu để chậm tiến độ.

6. Tiến độ và chất lượng các dự án Luật, Pháp lệnh trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội và văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Pháp lệnh là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ và các cá nhân, tổ chức liên quan năm 2020. Từng Bộ, cơ quan quán triệt nghiêm túc để thực hiện.

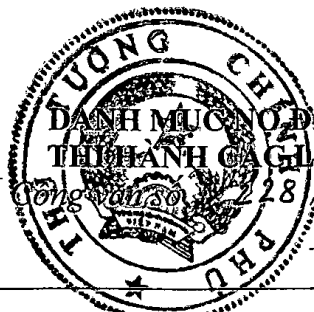
7. Các đồng chí Phó Thủ tướng trực tiếp đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là các vấn đề các Bộ, cơ quan còn ý kiến khác nhau thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; chỉ đạo việc ban hành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các văn bản theo các danh mục ban hành theo Công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP; các Phó TTg;
- VPCP: các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg, các Vụ, Cục: NC, CN, NN, KTTH, KGVX, TCCV, V.I, QHQT, KSTT, Công TĐTĐTCP;
- Lưu: VT, PL(3). 14



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục I

**DANH MỤC NỘI DUNG VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT
THỰC HÀNH CÁC LUẬT, PHÁP LỆNH ĐÃ CÓ HIỆU LỰC**

(Ban hành kèm theo Công văn số 228/TTg-PL ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

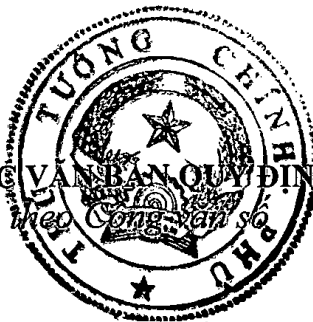
TT	Tên luật	Ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Tình trạng hiện nay
1.	Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia	01/01/2020	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia (khoản 2 Điều 9, khoản 7 Điều 10, khoản 6 Điều 12, khoản 3 Điều 26)	Bộ Y tế	Đã lấy ý kiến TVCP, Bộ Y tế chuẩn bị trình ký ban hành
2.	Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi)	01/01/2020	Nghị định quy định chi tiết thủ tục thi hành án đối với pháp nhân thương mại và chuyển giao nghĩa vụ thi hành án trong trường hợp pháp nhân thương mại tổ chức lại (khoản 4 Điều 160, khoản 6 Điều 164, Điều 165)	Bộ Công an	Bộ chưa trình
3.			Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự (Điều 17, 31, 33, 34, 35, 43, 44, 47, 48, 49, 51, 55, 74, 75, 149 và 151)	Bộ Công an	Bộ chưa trình
4.			nghị định quy định chi tiết về tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân (điều 45)	Bộ Công an	Bộ chưa trình
5.			Nghị định quy định chi tiết về cưỡng chế thi hành án đối với pháp nhân thương mại (khoản 3 Điều 163)	Bộ Công an	BCA đã trình lần 1 nhưng hồ sơ thiếu một số cơ quan liên quan. VPCP đã chuyển lại BCA để bổ sung
6.			Nghị định quy định chi tiết về cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự (Điều 173)	Bộ Công an	Bộ chưa trình
7.			Nghị định quy định chi tiết chế độ ăn, ở, sinh hoạt, thăm gặp, khám bệnh, chữa bệnh đối với người chấp hành án phạt trực xuất trong thời gian lưu trú tại cơ sở lưu trú, chi phí mai táng đối với người chấp hành án phạt trực xuất chết tại cơ sở lưu	Bộ Công an	Bộ chưa trình

8.	Luật Đầu tư công (sửa đổi)	01/01/2020	Nghị định quy định về thi hành án tử hình bằng hình thức tiêm thuốc độc (Điều 82)	Bộ Công an	Bộ chưa trình
9.			Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Y tế, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn tổ chức thi hành án tử hình bằng hình thức tiêm thuốc độc (Điều 82)	Bộ Công an	Đang soạn thảo Đang gửi xin ý kiến lần cuối các bộ, ngành trước khi thẩm định.
10.			Nghị định thay thế Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và Nghị định số 132/2018/NĐ-CP ngày 01/10/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ đã trình CV số 183/BC-BKHĐT ngày 9/1/2020. PTTg yêu cầu họp với các cơ quan
11.			Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công (khoản 6 Điều 5, khoản 3 Điều 17, khoản 1 Điều 28, Điều 32, khoản 3 Điều 34, khoản 6 Điều 35, khoản 6 Điều 40, khoản 6 Điều 43, khoản 2 Điều 45, khoản 5 Điều 59, khoản 2 Điều 65, k	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đã trình, PTTg đã chủ trì họp và yêu cầu Bộ trình lại 31/1/2020. Nay Bộ chưa trình lại
12.	Luật Công an nhân dân	01/07/2019	Nghị định về phát triển công nghiệp an ninh (khoản 4 Điều 34)	Bộ Công an	BCA đã trình lần 1. PTTg Trương Hòa Bình đã họp với các bộ ngành liên quan và giao BCA chỉnh sửa, trình lại
13.			Nghị định quy định việc biệt phái sĩ quan Công an nhân dân (khoản 4 Điều 29)	Bộ Công an	Đã tiếp thu ý kiến TVCP. Bộ đã tiếp thu ý kiến Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình và trình lại, VPCP đang xử lý theo quy định
14.			Nghị định quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy (khoản 2 Điều 17)	Bộ Công an	Bộ đã trình, đang chờ Phó Thủ tướng họp trước khi lấy ý kiến TVCP.
15.	Luật Cảnh tranh (sửa đổi)	01/07/2019	Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban cạnh tranh Quốc gia (khoản 3 Điều 46)	Bộ Công Thương	Ngày 2/1/2020 BCT có CV số 10/BCT-CT báo cáo Thủ tướng. VPCP đang trình TTgCP

16.			Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cạnh tranh (sửa đổi) (khoản 2 Điều 9; khoản 5 Điều 10; khoản 2 Điều 13; khoản 2 Điều 26; khoản 2 Điều 31; khoản 2 Điều 33; khoản 3 Điều 36; khoản 5 Điều 37; khoản 4 Điều 58)	Bộ Công Thương	Đã trình, ngày 31/1/2020 PTTg Trịnh Đình Dũng đề nghị họp trước khi báo cáo TTg. VPCP đang bố trí lịch họp.
17.	Luật Phòng, chống tham nhũng	01/07/2019	Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập. (khoản 3 Điều 31; khoản 2 Điều 35; khoản 6 Điều 39; khoản 2 Điều 41; khoản 4 Điều 54)	Thanh tra Chính phủ	Ngày 03/2/2020, VPCP có văn bản số 743/VPCP-V.I thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng yêu cầu Thanh tra Chính phủ khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định
18.	Luật An ninh mạng	01/01/2019	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia (khoản 3 Điều 10; khoản 3 Điều 43)	Bộ Công an	Ngày 22/01/2020, Thủ tướng đã chỉ đạo Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiến hành đánh giá các hệ thống thông tin trọng yếu, xây dựng hồ sơ, thủ tục sớm trình Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
19.			Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều trong Luật An ninh mạng (khoản 4 Điều 10; khoản 5 Điều 12; khoản 1 Điều 23; khoản 7 Điều 24; khoản 4 Điều 26; khoản 5 Điều 36)	Bộ Công an	Ngày 22/01/2020, Thủ tướng đã chỉ đạo Bộ Công an tiếp tục tham khảo thông lệ quốc tế, kinh nghiệm của các nước để xây dựng dự thảo Nghị định
20.	Luật hộ tịch.	01/01/2016	Nghị định quy định về việc quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; thủ tục đăng ký hộ tịch trực tuyến	Bộ Tư pháp	Ngày 25/12/2019, Bộ Tư pháp đã trình dự thảo Nghị định

	kỳ họp thứ 8 QH14)			
9.	Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (Thông qua kỳ họp thứ 8 QH14)	01/7/2020	BCA	45. Nghị định quy định về đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành (Điều 19; khoản 3 Điều 20) 46. Nghị định quy định về kiểm soát nhập cảnh đối với người đi trên phương tiện quốc phòng, an ninh để ra, vào lãnh thổ Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh (khoản 3 Điều 35) 47. Nghị định quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động (khoản 3 Điều 35; khoản 3 Điều 43; khoản 1 Điều 44 Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 46 của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam) 48. Thông tư quy định việc thực hiện tạm hoãn xuất cảnh; gia hạn, hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh (khoản 1 Điều 45) 49. Thông tư quy định quy trình thu nhận vân tay của người đề nghị cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, hộ chiếu phổ thông có gắn chip điện tử (khoản 2 Điều 45) 50. Thông tư quy định về mẫu giấy tờ xuất nhập cảnh và các giấy tờ khác có liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (khoản 3 Điều 45) 51. Thông tư quy định việc kiểm soát xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam tại các cửa khẩu (khoản 8 Điều 45)
10.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại	01/7/2020	BCA	52. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (khoản 10 Điều 1; khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam bổ sung khoản 3 Điều 46 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam)

	Việt Nam (Thông qua kỳ họp thứ 8 QH14)			
11.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (Thông qua kỳ họp thứ 8 QH14)	01/7/2020	BNV	53. Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức (khoản 5, 6, 9, 10, 18 Điều 1)
			BNV	54. Nghị định thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (khoản 1 Điều 2)
			BTC	55. Nghị định quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (khoản 1 Điều 2)
			BNV	56. Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức (khoản 2 Điều 2)
			BNV	57. Nghị định quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (Khoản 15 Điều 1; khoản 11 Điều 2)
			BNV	58. Nghị định quy định về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức (Khoản 11 Điều 1; Khoản 5 Điều 2)
			BNV	59. Nghị định quy định về quản lý người giữ chức danh, chức vụ, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Khoản 18 Điều 1)



Phụ lục II

DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH CÁC LUẬT SẼ CÓ HIỆU LỰC TỪ 1/7/2020
(Ban hành kèm theo Công văn số 228 /TTg-PL ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	TÊN LUẬT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT
1.	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (Thông qua Kỳ họp Thứ 6 QH14)	01/7/2020	BCA	1. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ bí mật nhà nước (khoản 4 Điều 10; khoản 7 Điều 11; khoản 7 Điều 13; khoản 5 Điều 14; khoản 4 Điều 17; điểm d khoản 3 Điều 24)
			BCA	2. Thông tư ban hành các biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước (điểm g khoản 2 Điều 24)
			BCA	3. Thông tư quy định về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong lực lượng công an nhân dân (khoản 4 Điều 11; khoản 2 Điều 15; điểm d khoản 3 Điều 23)
2.	Luật Kiến trúc (Thông qua Kỳ họp thứ 7 QH14)	01/7/2020	BXD	4. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc (khoản 5 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 1 Điều 15, khoản 8 Điều 17, khoản 3 Điều 22, khoản 3 Điều 23, khoản 4 Điều 26, khoản 5 Điều 29, khoản 4 Điều 30, khoản 3 Điều 31)
			BXD	5. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về hồ sơ thiết kế kiến trúc (khoản 5 Điều 12)
			BXD	6. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định mẫu chứng chỉ hành nghề kiến trúc (khoản 3 Điều 27)
3.	Luật Giáo dục (sửa đổi) Thông qua kỳ họp thứ 7 QH14	01/7/2020	BGDĐT	7. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục (khoản 3 Điều 47; khoản 5 Điều 70; Điều 79; khoản 1 Điều 85; Điều 86)
			BGDĐT	8. Nghị định quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (khoản 2 Điều 72)
			BGDĐT	9. Nghị định quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với học sinh, sinh viên sư phạm (khoản 4,5 Điều 85)

			BGDĐT	10. Nghị định quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non (khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 81)
			BGDĐT	11. Nghị định quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (điểm a khoản 2 Điều 60).
4.	Luật Quản lý thuế (sửa đổi) (Thông qua kỳ họp thứ 7 QH14)	01/7/2020	BTC	12. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế (khoản 27 Điều 3, khoản 5 Điều 5, khoản 8 Điều 19, khoản 10 Điều 19, khoản 6 Điều 27, khoản 3 Điều 37, khoản 2 Điều 42, khoản 8 Điều 43, khoản 5 Điều 44, khoản 4 Điều 45, khoản 5 Điều 50, khoản 3 Điều 52, Điều 63, khoản 3 Điều 66, khoản 2g Điều 73, khoản 2a Điều 81, khoản 1 Điều 84, Điều 85, khoản 2 Điều 94, khoản 5 Điều 98, khoản 2 Điều 100, khoản 5 Điều 129, khoản 4 Điều 130, khoản 3 Điều 131, khoản 2 Điều 132, khoản 5 Điều 133, khoản 4 Điều 134, khoản 3 Điều 135)
			BTC	13. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết (Khoản 4 Điều 151)
			BTC	14. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/09/2019 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (khoản 5 Điều 89, khoản 5 Điều 90, khoản 3 Điều 92)
			BTC	15. Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và hóa đơn (khoản 4 Điều 138, khoản 3 Điều 139, khoản 3 Điều 140, khoản 3 Điều 141, Điều 146)
			BTC	16. Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan (khoản 4 Điều 138, khoản 3 Điều 139, khoản 3 Điều 140, khoản 3 Điều 141)
			BTC	17. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế (khoản 3 Điều 7, khoản 8 Điều 8, khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 42, khoản 3 Điều 42, khoản 4 Điều 42, khoản 5 Điều 59, khoản 5 Điều 60, khoản 3 Điều 64, khoản 4 Điều 72, khoản 4 Điều 73, khoản 4 Điều 76, khoản 4 Điều 80, khoản 3 Điều 86, khoản 2 Điều 107, khoản 5 Điều 124)
			BTC	18. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế (khoản 1b Điều 30, khoản 2c Điều 30, khoản 1 Điều 41 (Điều 31, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 39 và Điều 40))

			BTC	19. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc áp dụng thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế trong quản lý thuế (APA) (điểm c khoản 6 Điều 42)
			BTC	20. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (khoản 4 Điều 51)
			BTC	21. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế (khoản 8 Điều 8)
			BTC	22. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý rủi ro trong quản lý thuế (khoản 6 Điều 9)
			BTC	23. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về tem điện tử (khoản 4 Điều 96)
			BTC	24. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về dịch vụ làm thủ tục về thuế (đại lý thuế) (khoản 3 Điều 104, khoản 5 Điều 105)
5.	Luật Thư viện (Thông qua kỳ họp thứ 8 QH14)	01/07/2020	BVHTTDL	25. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện (khoản 4 Điều 5; khoản 4 Điều 6; khoản 2 Điều 18; khoản 5 Điều 22; khoản 4 Điều 29)
				26. Thông tư quy định về việc bảo quản, thanh lọc tài nguyên thông tin và tiêu chí, nguyên tắc sử dụng tài nguyên thông tin hạn chế sử dụng trong thư viện (khoản 2 Điều 7; khoản 3 Điều 25; khoản 2 Điều 27)
				27. Thông tư quy định mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện (điểm a khoản 2 Điều 23)
				28. Thông tư quy định về đánh giá hoạt động thư viện (khoản 5 Điều 37)
6.	Luật Lực lượng dự bị động viên (Thông qua kỳ họp thứ 8 QH14)	01/7/2020	BQP	29. Nghị định quy định danh mục phương tiện kỹ thuật dự bị và việc đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật dự bị (khoản 4 Điều 13).
				30. Nghị định quy định việc huy động lực lượng dự bị động viên khi chưa đến mức tổng động viên, động viên cục bộ (khoản 4 Điều 26).
				31. Nghị định quy định về sĩ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam (khoản 4 Điều 12; khoản 3 Điều 21).
				32. Nghị định quy định chế độ, chính sách đối với xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên (khoản 3 Điều 29; khoản 6 Điều 30; Điều 31).

				33. Nghị định quy định về cơ sở huấn luyện dự bị động viên cấp tỉnh (khoản 7 Điều 22).
				34. Thông tư quy định thẩm quyền lập kế hoạch huy động, tiếp nhận lực lượng dự bị động viên của đơn vị Quân đội nhân dân; thông báo quyết định, lệnh huy động, tập trung, vận chuyển, giao nhận lực lượng dự bị động viên (khoản 4 Điều 8; khoản 4 Điều 27; khoản 4 Điều 28)
				35. Thông tư quy định hình thức, nội dung, thời gian sinh hoạt của quân nhân dự bị (khoản 3 Điều 23)
7.	Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi) (Thông qua kỳ họp thứ 8 QH14)	01/7/2020	BQP	36. Nghị định quy định về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với dân quân tự vệ (điểm c khoản 2 Điều 9; khoản 5 Điều 20; khoản 5 Điều 21; Điều 24; khoản 6 Điều 33; khoản 4, Điều 34; khoản 3 Điều 35)
				37. Nghị định quy định về hoạt động phối hợp của dân quân tự vệ (khoản 2 Điều 31)
				38. Thông tư quy định về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ (khoản 5 Điều 10; khoản 5 Điều 15; khoản 2 Điều 16; khoản 3 Điều 22; khoản 3 Điều 23; điểm b khoản 2 Điều 49)
				39. Thông tư quy định và hướng dẫn về trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và phương tiện kỹ thuật của dân quân tự vệ (khoản 2 Điều 25).
				40. Thông tư quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với dân quân tự vệ (khoản 3 Điều 48).
				41. Thông tư quy định về huấn luyện dân quân tự vệ (khoản 2 Điều 27; khoản 3 Điều 28).
				42. Thông tư quy định chế độ hoạt động và kế hoạch về dân quân tự vệ (khoản 5 Điều 29).
				43. Thông tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng dân quân tự vệ (khoản 4 Điều 46).
8.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (Thông qua	01/7/2020	BNV	44. Nghị định quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (khoản 29 Điều 2)